

**BỘ CÔNG THƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **27/2024/TT-BCT**

Hà Nội, ngày **21** tháng 11 năm 2024

**THÔNG TƯ**

**Quy định về tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ dự thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư công trình năng lượng**

Căn cứ Nghị định số 96/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 26/2018/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ về điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Điện lực Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 105/2024/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 96/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương và Nghị định số 26/2018/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ về điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Điện lực Việt Nam;

Căn cứ Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20 tháng 12 năm 2012;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 luật có liên quan đến quy hoạch ngày 15 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự ngày 11 tháng 01 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực;

Căn cứ Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo,





Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư quy định tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ dự thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư công trình năng lượng.

## Chương I

### QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định:

1. Chi tiết khoản 2 Điều 49 Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất (sau đây gọi tắt là Nghị định số 115/2024/NĐ-CP) về tiêu chuẩn đánh giá hiệu quả đầu tư phát triển ngành, lĩnh vực, địa phương đối với dự án đầu tư công trình năng lượng.

2. Chi tiết điểm m khoản 1 Điều 47 Nghị định số 115/2024/NĐ-CP về tiêu chuẩn đánh giá kỹ thuật trong đánh giá phương án đầu tư kinh doanh của nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư công trình năng lượng.

3. Mẫu hồ sơ đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư công trình năng lượng.

#### Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Tổ chức, cá nhân liên quan đến việc đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án được quy định tại khoản 6 Điều 3 Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực được bổ sung tại khoản 1 Điều 70 Nghị định số 115/2024/NĐ-CP.

2. Tổ chức, cá nhân có hoạt động lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư công trình năng lượng không thuộc đối tượng áp dụng quy định tại khoản 1 Điều này được chọn áp dụng Thông tư này.

#### Điều 3. Giải thích từ ngữ

Theo Thông tư này, các từ ngữ sau đây được hiểu như sau:

1. *Bên mua điện* là Tập đoàn Điện lực Việt Nam (hoặc đơn vị đại diện theo phân cấp, ủy quyền), Tổng công ty Điện lực miền Bắc, Tổng công ty Điện lực



123 456



miền Trung, Tổng công ty Điện lực miền Nam, Tổng công ty Điện lực Thành phố Hà Nội, Tổng công ty Điện lực Thành phố Hồ Chí Minh.

2. *Bên mời quan tâm* là cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Công Thương; cơ quan chuyên môn, cơ quan, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; cơ quan, đơn vị trực thuộc Ban Quản lý khu kinh tế (đối với dự án thực hiện tại khu kinh tế); Ủy ban nhân dân cấp huyện được giao thực hiện thủ tục mời quan tâm.

3. *Cơ quan có thẩm quyền* là cơ quan chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư hoặc cơ quan quyết định tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư. Đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ, cơ quan có thẩm quyền là cơ quan quyết định tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư.

4. *Cơ quan quyết định tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư* gồm Bộ Công Thương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ban Quản lý khu kinh tế và cơ quan khác theo quy định của pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực.

#### **Điều 4. Lập thông báo mời quan tâm, hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời thầu dự án đầu tư công trình năng lượng**

1. Thông báo mời quan tâm, hồ sơ mời quan tâm được lập theo mẫu quy định tại Phụ lục I kèm theo Thông tư này.

2. Hồ sơ mời thầu được lập theo mẫu quy định tại Phụ lục II kèm theo Thông tư này đối với dự án áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ và hai giai đoạn một túi hồ sơ bảo đảm tuân thủ quy định của Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023 và Nghị định số 115/2024/NĐ-CP.

3. Dự thảo hợp đồng mua bán điện được lập trên cơ sở như sau:

a) Đối với các dự án nhà máy nhiệt điện sử dụng khí thiên nhiên, khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG), thủy điện (không bao gồm thủy điện nhỏ), dự thảo Hợp đồng mua bán điện được lập trên cơ sở quy định tại Thông tư số 07/2024/TT-BCT ngày 12 tháng 4 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định phương pháp xác định giá phát điện, hợp đồng mua bán điện.

b) Đối với dự án nhà máy điện sinh khối, trừ các nhà máy điện áp dụng cơ chế giá mua điện tại các văn bản của cấp có thẩm quyền, dự thảo Hợp đồng mua bán điện được lập trên cơ sở quy định tại Thông tư số 07/2024/TT-BCT ngày 12 tháng 4 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định phương pháp xác định giá phát điện, hợp đồng mua bán điện.

c) Đối với dự án nhà máy điện mặt trời, dự thảo Hợp đồng mua bán điện

100



được lập trên cơ sở quy định tại Thông tư số 18/2020/TT-BCT ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Bộ Công Thương quy định về phát triển dự án và hợp đồng mua bán điện mẫu áp dụng cho các dự án điện mặt trời và các thông tư sửa đổi bổ sung.

d) Đối với dự án nhà máy điện gió, dự thảo Hợp đồng mua bán điện được lập trên cơ sở quy định tại Thông tư số 02/2019/TT-BCT ngày 15 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định thực hiện phát triển dự án điện gió và hợp đồng mua bán điện mẫu cho các dự án điện gió và các thông tư sửa đổi bổ sung.

e) Đối với dự án nhà máy điện sinh khối thực hiện theo Quyết định số 24/2014/QĐ-TTg ngày 24 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng chính phủ về cơ chế hỗ trợ phát triển các dự án điện sinh khối tại Việt Nam và Quyết định số 08/2020/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 24/2014/QĐ-TTg ngày 24 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng chính phủ về cơ chế hỗ trợ phát triển các dự án điện sinh khối tại Việt Nam, dự thảo Hợp đồng mua bán điện được lập trên cơ sở quy định tại Thông tư số 16/2020/TT-BCT ngày 07 tháng 7 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 44/2015/TT-BCT ngày 09 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về phát triển dự án, Biểu giá chi phí tránh được và Hợp đồng mua bán điện mẫu áp dụng cho các dự án điện sinh khối.

g) Đối với các nhà máy thủy điện nhỏ, dự thảo Hợp đồng mua bán điện được lập trên cơ sở quy định tại Thông tư số 29/2019/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 32/2014/TT-BCT ngày 09 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự xây dựng, áp dụng biểu giá chi phí tránh được và ban hành Hợp đồng mua bán điện mẫu cho các nhà máy thủy điện nhỏ và bãi bỏ Thông tư số 06/2016/TT-BCT ngày 14 tháng 6 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 32/2014/TT-BCT ngày 09 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

4. Trong các Phụ lục I và II kèm theo Thông tư này, nội dung in nghiêng có mục đích hướng dẫn, minh họa và được cụ thể hóa tại hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời thầu trên cơ sở quy mô, tính chất và điều kiện riêng (nếu có) của từng dự án.

5. Cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư công trình năng lượng trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia thực hiện theo quy định tại Thông tư số 15/2024/TT-BKHĐT ngày 01 tháng 10 năm 2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về quy định mẫu hồ sơ đấu thầu lựa

1. 2. 3. 4. 5. 6. 7. 8. 9. 10. 11. 12. 13. 14. 15. 16. 17. 18. 19. 20. 21. 22. 23. 24. 25. 26. 27. 28. 29. 30. 31. 32. 33. 34. 35. 36. 37. 38. 39. 40. 41. 42. 43. 44. 45. 46. 47. 48. 49. 50. 51. 52. 53. 54. 55. 56. 57. 58. 59. 60. 61. 62. 63. 64. 65. 66. 67. 68. 69. 70. 71. 72. 73. 74. 75. 76. 77. 78. 79. 80. 81. 82. 83. 84. 85. 86. 87. 88. 89. 90. 91. 92. 93. 94. 95. 96. 97. 98. 99. 100.



chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư, dự án đầu tư kinh doanh; cung cấp, đăng tải thông tin về đầu tư theo phương thức đối tác công tư, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

## Chương II

### TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ DỰ THẦU

#### **Điều 5. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật phương án đầu tư kinh doanh của nhà đầu tư**

1. Theo quy định tại điểm a, điểm b và điểm c khoản 1 Điều 47 Nghị định số 115/2024/NĐ-CP.

2. Các tiêu chuẩn đánh giá kỹ thuật khác:

a) Yêu cầu về sự phù hợp của phương án đầu tư do nhà đầu tư đề xuất (gồm vị trí công trình, quy mô, tiến độ, sơ đồ tổ chức không gian, phân kỳ đầu tư xây dựng công trình và các thông số kỹ thuật chính) với quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư dự án đối với dự án thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc văn bản phê duyệt dự án đầu tư có sử dụng đất đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư.

b) Yêu cầu về sự phù hợp đối với các thông số cơ bản của nhà máy điện theo từng loại hình nhà máy.

#### **Điều 6. Tiêu chuẩn đánh giá về hiệu quả đầu tư phát triển ngành điện.**

1. Mức trần giá điện được lập trên cơ sở hồ sơ mời thầu của dự án và dưới trần (mức giá tối đa) của khung giá phát điện tương ứng loại hình nguồn điện do Bộ Công Thương ban hành tại năm đấu thầu.

2. Nguyên tắc xây dựng mức trần giá điện được thống nhất với Bên mua điện theo quy định của pháp luật về điện lực trong hồ sơ mời thầu trên cơ sở:

a) Các khoản chi phí hợp lý, hợp lệ của nhà đầu tư trong toàn bộ đời sống kinh tế dự án; Tỷ suất sinh lợi nội tại về tài chính (IRR) không vượt quá 12%.

b) Mức trần giá điện chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng, thuế tài nguyên nước, tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, tiền dịch vụ môi trường rừng, phí bảo vệ môi trường đối với chất thải rắn và đối với nước thải công nghiệp (áp dụng đối với nhà máy nhiệt điện) và các khoản thuế, phí, các khoản thu bằng tiền khác theo quy định của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền (trừ các khoản thuế, phí đã được tính trong phương án giá điện).



100  
101

### Chương III

## TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### Điều 7. Điều khoản chuyển tiếp

1. Trường hợp dự án đầu tư công trình năng lượng chưa phát hành hồ sơ mời thầu hoặc đã phát hành hồ sơ mời thầu nhưng chưa đóng thầu thì phải lập hồ sơ mời thầu theo quy định tại Thông tư này.

2. Dự án đầu tư công trình năng lượng đã đóng thầu nhưng đến ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành chưa phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư thì tiếp tục đánh giá hồ sơ dự thầu trên cơ sở hồ sơ mời thầu đã phát hành.

### Điều 8. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc liên quan đến nội dung về quy định tại Thông tư này, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan gửi ý kiến về Bộ Công Thương để kịp thời xem xét, hướng dẫn./.

Nơi nhận: *hd*

- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy Ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Công TTĐT Chính phủ; Công báo;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng;
- Công TTĐT Bộ Công Thương;
- Các đơn vị thuộc Bộ Công Thương;
- Lưu: VT, Cục ĐL ( ).



**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

*Nguyễn Hoàng Long*  
**Nguyễn Hoàng Long**



Q.M.O.U.

